

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P1
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2023/HS-ST
Ngày 26/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P1 - TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Phụng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Khuyển
Ông Nguyễn Duy Khải

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện P1, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P1, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quang Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P1, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/QĐ-HSST ngày 19/4/2023 đối với bị cáo:

Đặng Văn C (tên gọi khác: C V), sinh năm 1994 tại Bình Phước; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã P1, huyện P1, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ văn hóa: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đặng Văn C1, sinh năm 1972 và bà Lê Thị V, sinh năm 1972; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 2; chưa có vợ - con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

Anh Lê Hoàng T, sinh ngày 25-02-2005

Địa chỉ: Thôn T, xã P1, huyện P1, tỉnh Bình Phước

**Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại:* Bà Vương Thị MC, sinh năm 1954

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện P1, tỉnh Bình Phước

**Người có quyền lợi nghĩa vụ L quan:*

Bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn T, xã P1, huyện P1, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn C và Lê Hoàng T, sinh năm 2005; Trú tại: Thôn V, xã P1, huyện P1 có mối quan hệ quen biết. Do nghi ngờ T lấy trộm đôi dép của mình và biết T đang ở nhà Trần Duy T; sinh năm 1988 tại thôn P, xã P1. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 12/8/2022, C mượn xe mô tô (không rõ biển số) của một người tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) về nhà trọ của C tại thôn Phú Tân, xã P1 lấy 01 con dao bỏ vào trong 01 khối trụ bằng bìa giấy cứng được quấn cố định lại bằng keo đen, kích thước (9x51)cm bỏ phía trước xe mô tô đến quán cà phê tại khu vực cầu đường gặp T và nói “em cứ ngồi đây đi anh có việc chạy vào đây một tý”, T nói lại “anh đi đâu mà bỏ em một mình, cho em đi với” rồi T ngồi lên xe để C chở đến nhà T1. Khi đến nơi, T ngồi trên xe đứng ngoài đường, còn C cầm dao đi vào nhặt 01 khúc cây nhét vào cán dao (dao và cán dài khoảng 01m, bản rộng phần lưỡi khoảng 05cm, mũi nhọn) tháo vỏ bọc bên ngoài vứt tại sân nhà T1 rồi cầm dao vào nhà thì gặp T đang nằm trên ghế sofa ở phòng khách. Tại nhà T1 lúc đó có Vũ Lê M, sinh năm 1999; Trú tại: Thôn V, xã P1, huyện P1 và Nguyễn Đức T, sinh năm 1991; Trú tại: Thôn H, xã P1, huyện P1 đang chơi tại đây. Khi gặp T, C hỏi “dép C đâu” T nói “không biết”, C nói “mày thích tao chém mày không”. Lúc này, T đưa chân trái lên, C cầm con dao bằng tay phải hướng từ trên xuống, chém trúng vào lòng bàn chân trái của T gây thương tích. Sau đó, C cầm dao ra đường để T chở đi, trên đường đi C vứt con dao ven đường, còn T được V và Tài chở đi bệnh viện cấp cứu.

Vật chứng thu giữ tại hiện trường: 01 khối trụ bằng bìa giấy cứng được quấn cố định lại bằng keo đen, một đầu hờ, một đầu bịt kín, kích thước (9x51)cm (bút lục: 03, 04).

Tại giấy chứng nhận thương tích số 762/CNTT ngày 05/5/2021 của Bệnh viện Quân Y 175 Bộ quốc phòng xác định Lê Hoàng T: Tỉnh, Gãy hờ xương mác - xương gót- xương sên bàn chân (T) do đã thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 373/2022/TgT ngày 19/9/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Phước kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Lê Hoàng T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo bàn chân trái tích thước 23x0,2cm; Gãy

đầu dưới xương mác trái còn dụng cụ kết hợp xương; Gãy xương sên trái còn dụng cụ kết hợp xương và gãy xương gót trái dụng cụ kết hợp xương

Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật có cạnh sắc tác động theo hướng từ ngoài vào trong.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 28%.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 khối trụ bằng bìa giấy cứng được quấn cố định lại bằng keo đen, một đầu hở, một đầu bịt kín, kích thước (9x51)cm thu giữ tại hiện trường không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 con dao dài khoảng 01m, bản rộng phần lưỡi khoảng 05cm, mũi nhọn mà C sử dụng gây thương tích cho T. Ngày 16/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện P1 đã truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được nên không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, truy tố, người bị hại Lê Hoàng T và người giám hộ bà Nguyễn Thị Mỹ L (mẹ T) chưa yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa, người bị hại Lê Hoàng T và người có quyền lợi nghĩa vụ L quan bà Nguyễn Thị Mỹ L yêu cầu bồi thường tổng số tiền 55.000.000 đồng gồm các khoản tiền: Chi phí điều trị thương tích, thuê xe đi điều trị và thu nhập bị mất của người chăm sóc cho người bị hại. Bị cáo Đặng Văn C đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ L quan. Ngày 24/3/2023, bị cáo C đã nộp số tiền 15.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P1 để bồi thường thiệt hại cho bị hại T và tại phiên tòa đã giao cho bị hại số tiền 40.000.000 đồng còn lại theo thỏa thuận.

Tại bản Cáo trạng số 07/CTr-VKS ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P1 truy tố Đặng Văn C về tội *Cố ý gây thương tích* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P1 giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đặng Văn C. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Văn C phạm tội *Cố ý gây thương tích* và áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên xử bị cáo Đặng Văn C từ 12-15 tháng tù.

Bị cáo Đặng Văn C và người có quyền lợi nghĩa vụ L quan Nguyễn Thị Mỹ L không tranh luận.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại là bà Vương Thị MC tranh luận: Bị cáo C đã đến gia đình bị hại xin lỗi, có T chí bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu. Tại phiên tòa, nhiều lần bị cáo gửi lời xin lỗi đến bị hại, thể hiện sự ăn năn hối cải, mẹ bị cáo bị mắc bệnh hiểm nghèo (ung thư tuyến giáp) vì vậy đề nghị

Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét về lý và tình tuyên xử bị cáo mức án phù hợp với quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin lỗi bị hại T vì đã gây ảnh hưởng đến sức khỏe bị hại, mong Hội đồng xét xử xem xét xử nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra công an huyện P1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P1, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn C khai nhận ngày 12/8/2022, bức tức vì nghĩ Lê Hoàng T lấy dép của bị cáo nên bị cáo đã mang theo một con dao bằng kim loại dài khoảng 40cm đến nhà Trần Duy T1 để hỏi chuyện T lấy dép của mình, T trả lời không lấy thì C dùng con dao mang theo giơ lên chém, T đưa chân trái lên đỡ thì lưỡi dao trúng vào lòng bàn chân trái T gây thương tích.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y về thương tích của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ, ngày 12/8/2022, tại nhà Lê Thanh Tùng, địa chỉ thôn P, xã P1, huyện P1, Đặng Văn C đã dùng dao chém vào chân trái của Lê Hoàng T gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích tích gây nên là 28%.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác - là khách thể quan trọng được Luật hình sự bảo vệ đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Hành vi này đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự. Bị cáo dùng dao nhọn là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại chỉ vì nghi ngờ bị hại lấy dép của bị cáo, đây là hành vi vô cớ và kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể mà bị cáo đã gây ra cho bị hại T là

28%. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ thuộc các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự và với tỷ lệ thương tích 28%, Viện kiểm sát nhân dân huyện P1 truy tố Đặng Văn C theo điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được việc dùng dao gây thương tích, tổn hại đến sức khỏe cho người khác là hành vi trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, được Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, mẹ bị cáo bị bệnh hiểm nghèo nên cần thiết áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng để bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật là thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại T và người có quyền lợi nghĩa vụ L quan bà Nguyễn Thị Mỹ L yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền 55.000.000 đồng. Bị cáo Đặng Văn C đồng ý và đã nộp số tiền bồi thường 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P1 theo biên lai số 0005772 ngày 24 tháng 3 năm 2023, tại phiên tòa bị cáo đã giao số tiền mặt 40.000.000 đồng cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ L quan. Bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ bồi thường.

[5] Xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 khối trụ bằng bìa giấy cứng được quấn cố định lại bằng keo đen, một đầu hở, một đầu bịt kín, kích thước (9x51) cm.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P1 tại phiên tòa về tội danh, áp dụng pháp luật, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự: Áp dụng Nghị quyết 3 26/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đặng Văn C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh, áp dụng pháp luật và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn C 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Lê Hoàng T có quyền L hệ Chi cục thi hành án dân sự huyện P1, tỉnh Bình Phước để nhận số tiền 15.000.000 đồng mà bị cáo Đặng Văn C đã nộp để bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả theo biên lai thu tiền số 0005772 ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P1.

[3] Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên tiêu hủy 01 khối trụ bằng bìa giấy cứng được quấn cố định lại bằng keo đen, một đầu hở, một đầu bịt kín, kích thước (9x51) cm

[4] Về án phí: Bị cáo Đặng Văn C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện P1;
- Chi cục THA huyện P1;
- CSĐT, phòng HSCA tỉnh Bình Phước;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thị Phụng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Khuyến

Tạ Văn Khách

Vũ Thị Phụng

